

Số: 84/2019/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 09 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 104/2019/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2019, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ **Chị Vũ Thị M – SN: 1991.**

+ **Anh Nguyễn Xuân H – SN: 1981.**

Cùng địa chỉ: Số nhà 60, tổ dân phố số 17, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tình cảm: Chị Vũ Thị M và anh Nguyễn Xuân H chung sống với nhau thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và lối sống. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất thuận tình ly hôn. Thấy hôn nhân của chị Vũ Thị M và anh Nguyễn Xuân H là hôn nhân hợp pháp. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị M và anh H là phù hợp với qui định pháp luật.

[2] Về con chung: chị Vũ Thị M và anh Nguyễn Xuân H có 01 con chung tên là Nguyễn Xuân Đạt, sinh ngày 12/01/2012. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung cho anh Nguyễn Xuân H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh H, chị M thỏa thuận, chị M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/1 tháng kể từ 4/2019 cho đến khi con tròn 18 tuổi. Việc chị M và anh H thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Vợ chồng anh chị không có tài sản chung.

[4] Về nợ riêng, chung: Không có.

[5] Về lệ phí: Anh H người tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận về án phí là đúng với quy định nên được chấp nhận.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản H giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 01 tháng 4 năm 2019, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản H giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị M và anh Nguyễn Xuân H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị M và anh Nguyễn Xuân H có 01 con chung là Nguyễn Xuân Đạt, sinh ngày 12/01/2012. Anh Nguyễn Xuân H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Đạt. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ (hai triệu đồng) /01 tháng kể từ tháng 4/2019 cho đến khi cháu Đạt tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị M có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị M, anh H không có tài sản chung.

- Về nợ riêng, chung: Không có.

2/ Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án theo biên lai số: 0008387 ngày 28/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí, anh H đã nộp đủ.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKS ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Trung Văn;
- (Số 95/2011; Quyết số 01/2011).
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lý Kế Hiền